

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày: 06-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 N 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 N 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 N 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh N 1990 tại Vĩnh Long; HKTT: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Võ Thị T, sinh N 1966; có vợ Nguyễn Thị D, sinh N 1988 và 02 con (con lớn nhất sinh N 2010, con nhỏ nhất sinh N 2012); tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC ngày 10/01/2022 của Công an huyện Đ xử phạt Trần Văn T về hành vi “Đánh bạc”, hình thức: phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Anh T1, sinh N 1974; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

2. Bà Trương Thị N, sinh N 1972; địa chỉ: Ấp Phước T, xã Tam P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

3. Ông Phạm Văn C, sinh N 1984; địa chỉ: Ấp Phước T, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022, Trần Văn T, Phan Văn C, Trương Thị N và Phạm Anh T1 rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài cát tê ăn tiền tại khu vực ghế đá trước nhà bà Nguyễn Thị V (là mẹ của N) thuộc ấp P, xã T, huyện L, bài có sẵn trong nhà của bà V.

Hình thức chơi và mức độ ăn thua như sau: Bắt đầu ván bạc, mỗi người chơi đặt ra 10.000đ. Tại ván bài đầu tiên, người chia bài được chọn ngẫu nhiên, những ván sau đó người chia bài là người thắng của ván trước. Người chia bài sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 06 lá. Người chia bài được quyền đánh trước 01 lá bài bất kỳ, người kế tiếp đánh 01 lá bài lớn hơn và phải cùng chất, nếu không có lá bài để ăn thì người chơi phải úp 01 lá bài ở vòng đó. Sau 06 vòng đánh, người nào có lá bài lớn nhất và cùng chất thì thắng. Người thắng sẽ ăn hết số tiền 40.000đ đã đặt cược ban đầu. Sau khi chơi được 03 ván thì T, C, N và T1 rủ nhau ra phía sau bếp nhà bà V để tiếp tục chơi. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày khi T, C, N và T1 đang chơi thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, qua làm việc Trần Văn T, Phan Văn C, Trương Thị N và Phạm Anh T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Đồng thời khai nhận số tiền mang theo dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

- T mang theo 660.000đ dùng để đánh bạc.
- C mang theo 500.000đ dùng để đánh bạc.
- N mang theo 300.000đ dùng để đánh bạc.
- T1 mang theo 380.000đ dùng để đánh bạc.

Do đó xác định tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc trong ngày 25/01/2022 là 1.840.000đ.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý: Số tiền 1.840.000đ (là tiền dùng để đánh bạc) và 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện L quản lý chờ xử lý.

Tại Quyết định số 03/QĐ-VKSLĐ ngày 18/5/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc". Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.840.000đ.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như quyết định Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022, Trần Văn T cùng với Phan Văn C, Trương Thị N và Phạm Anh T1 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài cát tê ăn tiền. Tổng số tiền mà T, C N, T1 dùng vào việc đánh bạc trong ngày 25/01/2022 là 1.840.000 đồng.

Ngày 10/01/2022, bị cáo Trần Văn T bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC về hành vi "Đánh bạc". Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức được thua bằng tiền. Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như quyết định Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận và hệ lụy xấu cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bài ăn tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Đồng thời bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục vi phạm thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi gia đình và xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] *Về xử lý vật chứng:* 01 bộ bài tứ sắc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.480.000 đồng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Phan Văn C, Trương Thị N và Phạm Anh T1 có hành vi đánh bạc ăn tiền, nhưng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đ. C, N và T1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của C, N và T1 không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã chuyển xử lý hành chính đối với C, N và T1 về hành vi đánh bạc là phù hợp.

- Đối với bà Nguyễn Thị V không biết việc T, C, T1 và N chơi đánh bạc ở nhà mình nên không xử lý là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự;

Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 79/BB-CCTHADS ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.840.000 đồng (Theo Biên lai thu tiền số 0002626 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án huyện L).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06-6-2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình